CHUYÊN ĐỀ

**DẠY HỌC PHÁT HUY NĂNG LỰC HỌC SINH GẮN VỚI CÁC BÀI CÓ NỘI DUNG TRẢI NGHIỆM**

**I. Lí do chọn chuyên đề**

Bắt đầu từ năm học 2019 -2020 Sở giáo dục đào tạo Hải Dương, phòng giáo dục huyện Gia Lộc chỉ đạo các trường chú trọng nhiều về “**Dạy học phát huy năng lực học sinh**” với mong muốn giúp GV và học sinh tiếp cận với chương trình phổ thông mới, tiếp cận với cách dạy học lấy học sinh làm trung tâm, học sinh chủ động tìm tòi kiến thức bài học. Tiếp tục nghiên cứu về chuyên đề này với mong muốn GV, HS chủ động trong dạy, học, giúp học sinh phát huy năng lực học tập của mình để từ đó có những kĩ năng ứng dụng kiến thức đã học vào trong thực tế hay từ thực tế cuộc sống mà có thêm hiểu biết và rút ra được kiến thức bài học. Với mong muốn HS vừa phát huy năng lực học tập lại có cả trải nghiệm qua bài học để các em nhớ lâu, hiểu rõ và hứng thú hơn trong tiết học nên chúng tôi chọn và nghiên cứu chuyên đề “**Dạy học phát huy năng lực học sinh gắn với các bài có nội dung trải nghiệm”.**

**II. Mục đích của chuyên đề**

- GV hiểu được vai trò của mình và vai trò của HS trong cách dạy – học để phát huy năng lực HS, giúp các em chủ động lĩnh hội kiến thức bài học và vận dụng một cách hiệu quả nhất.

- Giúp GV biết cách chọn bài, chọn hoạt động trong bài của SGK một cách phù hợp để tổ chức hoạt động trải nghiệm hợp lý, đồng thời phát huy hết năng lực của cá nhân học sinh, nhóm, ... trong tiết học.

- Để tiết học không còn là nghe giảng truyền thống mà chuyển thành hoạt động tự học, tự tìm tòi của HS dưới sự hướng dẫn của GV sao cho hợp lí, hiệu quả.

- Giúp HS làm quen với cách tự chủ, tự giải quyết vấn đề, đồng thời các em biết cách hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong học tập.

- Giúp học sinh có những trải nghiệm thực tế qua bài học để hiểu sâu kiến thức, giúp các em ham thích, tìm tòi khám phá cuộc sống qua các tiết học cụ thể.

- Giúp thầy trò gần gũi thân thiện hơn, HS sẽ biết hợp tác, chia sẻ nhiều hơn.

**III. Một số vấn đề chung về dạy học phát huy năng lực và hoạt động trải nghiệm trong tiết học**

**1. Dạy học phát huy năng lực học sinh**

1. 1. Khái niệm về năng lực:

Năng lực là khả năng thực hiện có hiệu quả và có trách nhiệm các nhiệm vụ, công việc thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp, xã hội hay cá nhân dựa trên hiểu biết, kĩ năng, và thái độ (sự sẵn sàng hành động) (Theo Bernd Meier và Nguyễn Văn Cường, 2012).

Năng lực: là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể.

1. 2. Dạy học định hướng phát triển năng lực của học sinh:

Với cách hiểu như trên về năng lực, việc dạy học thay vì chỉ dừng ở hướng tới mục tiêu dạy học hình thành kiến thức, kĩ năng và thái độ tích cực ở HS thì còn hướng tới mục tiêu xa hơn đó là trên cơ sở kiến thức, kĩ năng được hình thành, phát triển khả năng thực hiện các hành động có ý nghĩa đối với người học. Nói một cách khác việc dạy học định hướng phát triển năng lực về bản chất không thay thế mà chỉ mở rộng hoạt động dạy học hướng nội dung bằng cách tạo một môi trường, bối cảnh cụ thể để HS được thực hiện các hoạt động vận dụng kiến thức, sử dụng kĩ năng và thể hiện thái độ của mình.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh:

Phương pháp dạy học theo quan điểm [phát triển năng lực](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/Ch%C6%B0%C6%A1ng_tr%C3%ACnh_gi%C3%A1o_d%E1%BB%A5c_%C4%91%E1%BB%8Bnh_h%C6%B0%E1%BB%9Bng_ph%C3%A1t_tri%E1%BB%83n_n%C4%83ng_l%E1%BB%B1c) không chỉ chú ý tích cực hoá học sinh về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn. Tăng cường việc [học tập trong nhóm](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/Ph%C6%B0%C6%A1ng_ph%C3%A1p_d%E1%BA%A1y_h%E1%BB%8Dc_h%E1%BB%A3p_t%C3%A1c_trong_nh%C3%B3m_nh%E1%BB%8F), đổi mới quan hệ GV – HS theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội. Bên cạnh việc học tập những tri thức và kỹ năng riêng lẻ của các môn học chuyên môn cần bổ sung các chủ đề học tập phức hợp nhằm phát triển năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp.

Những định hướng chung, tổng quát về đổi mới phương pháp dạy học phát triển năng lực là:

Phải phát huy [tính tích cực, tự giác, chủ động của người học](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/T%C3%ADnh_t%C3%ADch_c%E1%BB%B1c_nh%E1%BA%ADn_th%E1%BB%A9c_c%E1%BB%A7a_ng%C6%B0%E1%BB%9Di_h%E1%BB%8Dc), hình thành và phát triển [năng lực](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/%C4%90%E1%BB%8Bnh_h%C6%B0%E1%BB%9Bng_chu%E1%BA%A9n_%C4%91%E1%BA%A7u_ra_v%E1%BB%81_ph%E1%BA%A9m_ch%E1%BA%A5t_v%C3%A0_n%C4%83ng_l%E1%BB%B1c_c%E1%BB%A7a_ch%C6%B0%C6%A1ng_tr%C3%ACnh_gi%C3%A1o_d%E1%BB%A5c_c%E1%BA%A5p_THPT) [tự học](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/Th%E1%BB%83_lo%E1%BA%A1i:Ph%C6%B0%C6%A1ng_ph%C3%A1p_t%E1%BB%B1_h%E1%BB%8Dc) (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin,...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy.

Có thể chọn lựa một cách linh hoạt các [phương pháp chung](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki/Th%E1%BB%83_lo%E1%BA%A1i:Ph%C6%B0%C6%A1ng_ph%C3%A1p_d%E1%BA%A1y_h%E1%BB%8Dc) và phương pháp đặc thù của môn học để thực hiện. Tuy nhiên dù sử dụng bất kỳ phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc “Học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của GV”.

Việc sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các [hình thức tổ chức dạy học](https://tusach.thuvienkhoahoc.com/index.php?title=Th%E1%BB%83_lo%E1%BA%A1i:H%C3%ACnh_th%E1%BB%A9c_t%E1%BB%95_ch%E1%BB%A9c_d%E1%BA%A1y_h%E1%BB%8Dc&action=edit&redlink=1). Tuỳ theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho người học.

Như vậy để thực hiện việc soạn giảng theo định hướng phát triển năng lực học sinh về bản chất là :

+ Chuyển hoạt động dạy của giáo viên sang hoạt động học của học sinh. Dạy học cá thể hóa học sinh để học sinh được phát huy hết khả năng của mình. Khả năng của học sinh chỉ được bộc lộ thông qua các hoạt động học tập và trải nghiệm.

+ Chuyển dần quy mô lớp học sang quy mô nhóm để tích cực hóa hoc sinh và tăng khả năng tương tác hỗ trợ giúp đỡ nhau trong tiếp thu chiếm lĩnh kiến thức (tùy theo đặc điểm tình hình mà tổ chức các nhóm cho phù hợp (nhóm đôi, nhóm 4, nhóm 6, nhóm 8).

+ Hoạt động của học sinh chuyển từ việc thụ động nghe thầy cô giảng bài để ghi chép sang việc chủ động làm việc với sách, tham gia các hoạt động dưới sự tổ chức của giáo viên để chiếm lĩnh kiến thức.

Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

1.4. Để tổ chức lớp học theo giáo án dạy học phát huy năng lực người học giáo viên cần chú ý:

+ Hình thành một số quy ước “lệnh” cho lớp học để học tập và chuyển các học động nhanh và khoa học. Đây cũng là rèn luyện năng lực cho học sinh và học sinh luôn có thói quen làm việc theo lệnh.

+ Quan sát học sinh làm việc một cách cụ thể (nhìn được, nghe được các nhóm thảo luận gì, câu trả lời, các lời đánh giá của nhóm khác và phản biện của nhóm về đánh giá của nhóm bạn). Tuyệt đối đảm bảo học sinh không chép kết quả của bạn khác.

+ Quyết định nhờ học sinh này hỗ trợ học sinh kia chưa hoàn thành, hay giáo viên hỗ trợ.

+ Khen, động viên, hỗ trợ đúng lúc; hỗ trợ khi thấy đã chín muồi, tránh hỗ trợ thường xuyên để học sinh ỷ lại.

+ Nắm chắc được đối tượng và phát hiện những tiến bộ của HS cho dù là rất nhỏ.

**2. Dạy học phát huy năng lực và hoạt động trải nghiệm trong tiết học**

**2.1.Trải nghiệm**

Trải nghiệm là quá trình nhận thức, khám phá đối tượng bằng việc tương tác với đối tượng thông qua các thao tác vật chất bên ngoài (nhìn, sờ, nếm, ngửi...) và các quá trình tâm lý bên trong (chú ý, ghi nhớ, tư duy, tưởng tượng). Thông qua đó, chủ thể có thể học hỏi, tìm tòi, sáng tạo, tiếp thu, tích lũy được những kinh nghiệm cho bản thân và hoàn thiện các kĩ năng trong cuộc sống.

2.2. Dạy học phát huy năng lực và hoạt động trải nghiệm trong tiết học.

Trải nghiệm là một yêu cầu quan trọng của dạy học/giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh vì chương trình giáo dục phổ thông mới cũng yêu cầu có các hoạt động trải nghiệm. Việc lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào giáo dục các môn học là một trong những hình thức đổi mới phương pháp dạy học giúp phát huy năng lực học tập của học sinh. Bởi lẽ học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm tức là hoạt động dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tế giúp các em tìm ra kiến thức và vận dụng được kiến thức vào cuộc sống.

Trong từng tiết học, với từng bài, giáo viên lựa chọn nội dung để cho học sinh hoạt động trải nghiệm. Việc tổ chức lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào trong tiết dạy cũng là một biện pháp mà giúp học sinh có cơ hội nghiên cứu, tìm ra giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã biết. Cũng từ việc trải nghiệm qua tiết học giúp các em có nhiều hiểu biết về thực tế cuộc sống, đồng thời rèn cho HS các kĩ năng giao tiếp, hợp tác, .... Kiến thức học sinh lĩnh hội được không chỉ qua sách vở hay sự truyền đạt của giáo viên mà từ thực tế được trải nghiệm các em phát hiện ra.

**3. Tác dụng của việc tổ chức tiết dạy trải nghiệm**

Tuỳ từng bài cụ thể, GV có thể tổ chức dạy trải nghiệm nhưng có bài chỉ có 1 hoạt động trải nghiệm trong tiết học, cũng có bài GV có thể tổ chức dạy trải nghiệm hoàn toàn. Hơn nữa tiết học trải nghiệm có thể thực hiện trong lớp hay ngoài lớp học.

Các tiết học có hoạt động trải nghiệm giúp HS không phải hình dung, tưởng tượng vấn đề cần giải quyết mà sẽ mắt thấy, tai nghe một cách cụ thể rõ ràng. Điều này chắc chắn sẽ giúp HS hiểu bài nhanh và nhớ lâu.

Với các tiết dạy trải nghiệm ngoài lớp học sẽ có tác dụng:

- HS được mở rộng tầm mắt ra ngoài 4 bức tường lớp học để quan sát thực tế bên ngoài các em được trải nghiệm, được gắn bó với môi trường tự nhiên và xã hội, giúp HS có khái niệm cụ thể, tường minh về sự vật, hiện tượng nên các em nắm bài tốt hơn, bền vững hơn.

- Giúp hình thành cho các em phương pháp quan sát, phân tích, tổng hợp những thông tin thu được trong quá trình quan sát, trải nghiệm.

- Chính những trải nghiệm cùng thiên nhiên, môi trường giúp hình thành nơi các em tình yêu với thiên nhiên, với môi trường sống xung quanh, từ đó các em có ý thức bảo vệ môi trường, các em có cơ hội đươc bộc lộ sở thích, cá tính. Qua đó giúp hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách cho các em một cách tự nhiên, đáng yêu.

- Trong chương trình giáo dục Tiểu học hiện nay, nhiều nội dung trong phân môn Tập làm văn, Khoa học, Tự nhiên và Xã hội, Lịch sử và Địa lí, ... gắn liền với môi trường địa phương nơi các em đang sống. Dạy học ngoài thiên nhiên là hình thức tốt để thực hiện mối liên hệ giữa lí luận và thực tiễn. Các tiết học được tổ chức ngoài thiên nhiên với hình thức đa dạng, phong phú (chơi trò chơi, thực hành, ...) giúp HS không nhàm chán, kiến thức của bài học được rút ra một cách nhẹ nhàng, chủ động, thực tế nên các em hiểu sâu và nhớ lâu.

**IV. Nội dung của chuyên đề**

**1. Thực trạng của vấn đề**

- Việc dạy học phát huy năng lực HS trong trường tiểu học hiện nay còn hạn chế.

- Các tiết học gắn với hoạt động trải nghiệm chưa được thực hiện nhiều.

**2. Nguyên nhân**

- Chương trình sách giáo khoa hiện hành chưa thể hiện rõ các hoạt động giúp GV tổ chức được tiết học phát huy năng lực học sinh.

- Lớp học đông nên việc biến hoạt động học cả lớp thành hoạt động nhóm của HS để tự tìm tòi kiến thức gặp nhiều khó khăn.

- GV chưa đầu tư nhiều thời gian để thiết kế giáo án thay đổi cách dạy phát huy năng lực học sinh.

- Việc tổ chức dạy học trải nghiệm GV ít làm vì mất thời gian chuẩn bị cho tiết học, hơn nữa tổ chức không tốt sẽ rối, không hiệu quả.

- Việc học sinh chưa được làm quen nhiều với cách tự học, tự giải quyết vấn đề, tự chiếm lĩnh kiến thức cộng với sự tò mò, hiếu động phần nào ảnh hưởng đến tiết dạy.

**3. Giải pháp**

Dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh Tiểu học là mục tiêu của giáo dục đặc biệt là trong chương trình SGK mới. Hiện nay, nhiều thầy cô, nhiều địa phương quan tâm đến vấn đề phát huy vai trò của học sinh, dạy học theo hướng tích cực, học sinh làm trung tâm, chủ động lĩnh hội kiến thức. Tuy nhiên, vẫn nhiều thầy cô ngại thay đổi, vẫn còn hình thức thầy cô giảng, trò tiếp thu và vận dụng thực hành theo. Dạy học theo hướng phát huy năng lực của học sinh, các em được trải nghiệm, được tự mình khám phá dưới sự hướng dẫn, định hướng của thầy cô giáo. Nội dung bài dạy phát huy năng lực học sinh gắn với bối cảnh cuộc sống (gắn với bối cảnh hoặc thực tiễn cuộc sống) mang tính trải nghiệm. Xin đưa ra một số giải pháp sau:

**3.1. Nghiên cứu chương trình các môn học ở lớp 5 và lựa chọn nội dung dạy học theo hình thức trải nghiệm**

Như trên đã nói, bài học dạy phát huy năng lực gắn với bối cảnh cuộc sống, mang tính trải nghiệm. Vì vậy, việc nghiên cứu nội dung chương trình rất cần thiết. Nó cho thầy cô một cái nhìn tổng thể về nội dung của từng môn, biết được bài nào, nội dung nào có thể dạy phát huy năng lực học sinh. Thầy cô có thể dạy trải nghiện một số hoạt động ở một số tiết. Ví dụ:

**KHỐI 5**

**\* Môn Toán**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài** | **Thời gian** | **Định hướng hoạt động** |
| **1** | Bài 14: Đề-ca-mét vuông. Héc-tô-mét vuông (trang 25) | 10 phút  cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học)  Thực hành đo diện tích lớp học, sân trường, vườn trường…. |
| **2** | Héc-ta (Tr 29) | 5 phút  cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Quan sát trường học, cánh đồng….ước lượng… |
| **3** | Mét khối (Tr117) | 5-10 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Quan sát bể nước, téc nước ….thực hành đo…. |
| **4** | Vận tốc  (Tr138) | 10 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Thực hành dưới sân trường tính vận tốc chạy hay đi bộ của người,….thông qua các trò chơi vận động |
| **5** | Quãng đường (Tr 140) | 10 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Thực hành dưới sân trường tính quãng đường người đi bộ, đi xe đạp...... |
| **6** | Thời gian (Tr142) | 10 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Thực hành tính thời gian chạy hay đi bộ người….. |

**\* Môn: Kĩ thuật**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài** | **Định hướng hoạt động** |
| 1 | Một số dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong gia đình (Tr 12,13) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS quan sát các đồ dùng trong bếp ăn bán trú và nêu được các dụng cụ nấu ăn và ăn uống… |
| 2 | Chuẩn bị nấu ăn (Tr 15,16) | (Dạy học ngoài lớp học) Cho HS quan sát hoạt động của đầu bếp trong bếp ăn bán trú. Nêu được công việc mà các đầu bếp cần thực hiện để chuẩn bị cho bữa ăn…. |
| 3 | Nấu cơm (Tr17, 18) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS thực hành vo gạo, nấu cơm… |
| 4 | Luộc rau (Tr 21, 22) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS thực hành nhặt rau, rửa rau và biết cách luộc rau ngon…. |
| 5 | Rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống (Tr 26,27) | (Dạy học ngoài lớp học)Tổ chức cho HS thực hành rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong bếp ăn bán trú… |
| 6 | Một số giống gà được nuôi nhiều nhất ở nước ta (Tr 32,33) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS tham quan khu chăn nuôi lớn của hộ gia đình (nếu có) |
| 7 | Thức ăn nuôi gà (Tr 43,35) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS tham quan khu chăn nuôi lớn của hộ gia đình (nếu có) |
| 8 | Nuôi dưỡng gà (Tr 39,40) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS tham quan khu chăn nuôi lớn của hộ gia đình (nếu có) |
| 9 | Chăm sóc gà (Tr 41,42) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS tham quan khu chăn nuôi lớn của hộ gia đình (nếu có) |
| 10 | Vệ sinh phòng bệnh cho gà (Tr 43,44) | (Dạy học ngoài lớp học) Tổ chức cho HS tham quan khu chăn nuôi lớn của hộ gia đình (nếu có) |

**\* Môn Khoa học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài** | **Thời gian** | **Định hướng hoạt động** |
| **1** | Bài 11. Dùng thuốc an toàn | 5 phút  cuối giờ | ( Dạy học trong lớp)  HS xếp, phân loại thuốc: Kháng sinh, thuốc bổ, / thuốc viên nén, thuốc viên nang, thuốc nước,… |
| **2** | Bài 7(8,9): Phòng bệnh sốt rét hoặc(Phòng bệnh sốt xuất huyết, Phòng bệnh viên não) | 10 phút  cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Thực hành nhặt rác sân trường, lớp học, phát quang bụi rậm ở sân trường…. |
| **3** | Bài 15: Phòng tránh bệnh viêm gan A | 5 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Thực hành rửa tay đúng cách |
| **4** | Bài 19: Phòng tránh tai nạn giao thồng đường bộ | 20 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Quan sát đường, các phương tiện giao thông và người tham gia giao thông….trên con đường gần trường. em….Thực hành đi bộ, đi xe đạp an toàn, xử lí các tình huống khi đi trên đường qua các mô hình giao thông GV chuẩn bị… |
| **5** | Bài 36 (37): Hỗn hợp hoặc Dung dịch | 10 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp học) Tạo ra một hỗn hợp bột canh, một dung dịch nước chấm. |
| **6** | Bài 38: Sự biến đổi hóa học (T1) | 30 phút đầu giờ | (Dạy học trong lớp học)  + Viết thư mật  + Đốt giấy |
| **7** | Bài 39: Sự biến đổi hóa học (T2) | 5-10 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp học)  + Chưng đường làm kẹo đắng |
| **8** | Bài 45: Sử dụng năng lượng điện | 40 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp học)  + HS lắp ghép mạch điện + Tìm hiểu vật dẫn điện và vật cách điện  + Làm cái ngắt điện |
| **9** | Bài 27: Sinh sản của thực vật có hoa (T1) | 10 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp học)  Quan sát các loại hoa mang đến lớp (mướp, bầu, bí..) ….để nhận biết được cơ quan sinh sản của thực vật là hoa. Và cấu tạo của cơ quan sinh sản: Phân biệt nhi, nhụy. Giáo dục HS không ngắt hoa… |
| **10** | Bài 51: Sinh sản của thực vật có hoa (T2) | 10 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp)  Cho HS quan sát các loại hoa mang đến lớp về màu sắc và hương thơm của hoa …để giúp HS nhận biết hoa thụ phấn nhờ côn trùng, hoa thụ phấn nhờ gió… |
| **11** | Bài 53: Cây con mọc lên từ hạt | 10 phút cuối giờ | (Dạy học trong lớp)  + Lấy hạt đã chuẩn bị, hạt đã ngâm nước. quan sát vỏ bên ngoài, các bộ phân bên trong.  + Thực hành gieo hạt (ở nhà) |
| **12** | Bài 54: Cây con có thể mọc lên từ một số bộ phận của câymẹ | 40 phút | (Dạy học ngoài lớp)  + Quan sát vị trí mầm có thể nhú ra từ các bộ phận của cây mẹ.  +Thực hành trồng một cây bằng thân hoặc rễ, lá của cây mẹ… |
| **13** | Bài 66(67):  Tác động của con người đến môi trường đất, (không khí và nước). | 10 phút cuối giờ | (Dạy học ngoài lớp học) Quan sát ở đường làng, ngõ xóm, sông, mương máng, cánh đồng….thấy sự ô nhiễm nguồn đất, nước và không khí…..thực hành quét dọn, nhặc rác….. |
| **14** | Bài 68: Một số biện pháp bảo vệ môi trường? | 10 phút cuối giờ | + Thực hành dọn vệ sinh trường lớp. |

**\* Môn Đạo đức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài** | **Địa chỉ áp dụng dạy học trải nghiệm** |
| 1 | Hợp tác với những người xung quanh (Tr 25,26) | (Dạy học ngoài lớp học)  Thực hành hợp tác với các bạn trồng cây….ở trường…. |
| 2 | Em yêu quê hương (Tr 28,29) | (Dạy học ngoài lớp học)  Thực hành vẽ về quê hương |
| 3 | Ủy ban nhân dân xã (phường) em (Tr 31,32) | (Dạy học ngoài lớp học)  Tham quan ủy ban nhân dân xã, tìm hiểu các công việc của những cán bộ UBND và giáo dục thái độ HS khi đến nơi này…. |
| 4 | Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (Tr43,44) | (Dạy học ngoài lớp học)  Thực hành tìm hiểu một số nguồn tài nguyên thiên nhiên của địa phương….giáo dục HS biết tiết kiệm nguồn nước, điện, chất đốt… |

**KHỐI 4**

**Môn: Khoa học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài** | **Thời gian** | **Định hướng** |
| 1 | Bài 20: Nước có những tính chất gì? | Cả bài | - Các nhóm trải nghiệm qua các thí nghiệm để tìm ra tính chất của nước. |
| 2 | Bài 27: Một số cách làm sạch nước | 1. phút | - Các nhóm thực hành lọc nước qua bông, cát, sỏi đã chuẩn bị. Rút ra kết luận về ưu điểm, nhược điểm của cách lọc nước này. |
| 3 | Bài 31:  Bảo vệ bầu không khí trong sạch | 10 phút  10 phút | - GV chia lớp thành 3 nhóm đi quan sát lá cây trong trường; quan sát lá cây ngoài đường gần khu vực trường học và hoàn thành phiếu học tập để điều tra mức độ sạch của không khí ở nơi mình sống  - HS thực hành làm vệ sinh lớp học, hành lang … để bảo vệ bầu không khí trong sạch. |
| 4 | Bài 45 (46): Ánh sáng (Bóng tối) | 10 phút | Dạy ngoài lớp học (trời có ánh nắng). HS xác định bóng của mình, ... |
| 5 | Bài 58: Nhu cầu nước của thực vật | 20 phút | Dạy ngoài lớp học – quan sát cây xung quanh trường, vườn trường tìm hiểu về nhu cầu nước của thực vật. |

Việc nắm bắt các nội dung có thể sử dụng hình thức dạy học trải nghiệm giúp thầy cô có thể dự kiến trước hình thức dạy học, sử dụng phương pháp nào, dạy ở đâu và đưa ra câu hỏi như thế nào, dặn dò học sinh chuẩn bị đồ dùng chu đáo để tiết học có hiệu quả cao nhất.

Ví dụ: Môn Kĩ thuật, bài Nấu cơm, Luộc rau . Sau khi dạy các em lý thuyết, GV cho các em thực hành tại khu bán trú của trường.

Môn Toán bài Đề-xi-mét khối có thể cho học sinh trải nghiệm với nước để biết 1 dm3 = 1 lít. (thực hiện ngay trong lớp học)

Nội dung tiết Lắp mạch điện đơn giản, Cây con mọc lên từ hạt, cây con mọc lên từ một số bộ phận của cây mẹ,… cũng cho học sinh thực hành trải nghiệm được.

Môn Đạo đức, các tiết dành cho địa phương , thầy cô xây dựng chương trình để HS được vào tham quan, tìm hiểu chùa hoặc đình, đền trong xã, quét dọn nghĩa trang liệt sĩ.

Tiết Giáo dục ngoài giờ lên lớp, Rèn Kĩ năng sống, Phòng tránh đuối nước, có nhiều nội dung dạy trải nghiệm: Bóng đá mini, làm chó bưởi nhân dịp tết Trung thu, làm hoa tặng thầy cô dịp 20/11,… Phòng tránh xâm hại, phòng tránh đuối nước ở ao, hồ, sông, suối,…

|  |  |
| --- | --- |
| **Duyệt chuyên đề của BGH** | Thống Kênh, ngày 15 tháng 10 năm 2021  **Người thực hiện**  **Tạ Thị Kim Hoạt** |